

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn điều kiện sản xuất, kinh doanh rượu; thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép sản xuất, kinh doanh rượu.

2. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu và các hoạt động khác có liên quan đến sản xuất, kinh doanh rượu trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Rượu thuộc danh mục hàng hoá hạn chế kinh doanh. Tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế chỉ được đầu tư, sản xuất, kinh doanh (bán buôn, bán lẻ) rượu khi có đủ điều kiện và có Giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo hướng dẫn tại Thông tư này.

II. SẢN XUẤT RƯỢU

A. Điều kiện cấp Giấy phép sản xuất rượu

1. Điều kiện về chủ thể

Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu.

2. Điều kiện về đầu tư

Quy mô, địa điểm đầu tư cơ sở sản xuất phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát.

3. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, con người

a) Có dây chuyền máy móc thiết bị chuyên ngành để thực hiện các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót... phù hợp với các công đoạn và quy mô sản xuất;

b) Có quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm rượu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

c) Có các thiết bị để đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn trong quá trình sản xuất;

d) Diện tích cơ sở sản xuất bao gồm khu chế biến và khu bảo quản có tổng diện tích không dưới 500m², trong đó phải bố trí kho riêng cho bảo quản sản phẩm;

đ) Có các thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm của khu chế biến và khu bảo quản phù hợp quy mô sản xuất;

e) Phải có hợp đồng lao động với người có đủ trình độ kỹ thuật, chuyên môn (có bằng trung cấp trở lên) hoặc có kinh nghiệm lâu năm (nghệ nhân có giấy chứng nhận) phù hợp với ngành nghề sản xuất rượu;

g) Người lao động tham gia trực tiếp sản xuất phải có giấy chứng nhận đủ điều kiện sức khỏe, không mắc bệnh truyền nhiễm do cơ quan y tế cấp.

4. Điều kiện về chất lượng và vệ sinh an toàn sản phẩm rượu

Phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, vệ sinh theo quy chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn cơ sở và quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

5. Điều kiện về sở hữu nhãn hiệu hàng hóa

Phải có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký và được bảo hộ tại Việt Nam.

6. Điều kiện về bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ

a) Dây chuyền máy móc thiết bị phải được bố trí trong không gian đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;

b) Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy bảo đảm phòng chống cháy nổ theo quy định.

B. Thẩm quyền, hồ sơ, trình tự và thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu

1. Thẩm quyền cấp Giấy phép sản xuất rượu:

a) Bộ Công Thương là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô từ 03 triệu lít/năm trở lên.

b) Sở Công Thương địa phương là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô dưới 03 triệu lít/năm tại địa phương.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu theo Mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao hợp lệ Giấy phép đầu tư hoặc chứng nhận đăng ký kinh doanh; bản sao hợp lệ giấy chứng nhận mã số thuế;

c) Tài liệu liên quan đến cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong 05 năm gần nhất, trong đó cần nêu rõ chỉ tiêu sản lượng sản xuất đối với từng nhóm sản phẩm rượu, các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận (đối với các cơ sở sản xuất rượu đang hoạt động);

- Dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (sản lượng từng nhóm sản phẩm, nộp thuế, lợi nhuận) cho 05 năm tiếp theo kể từ năm xin cấp Giấy phép;

- Bảng kê danh mục máy móc, thiết bị chuyên ngành các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót...;

- Bảng kê danh mục thiết bị chuyên ngành đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn;

- Bảng kê danh mục các máy móc, thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm; bản thiết kế hệ thống điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm;

- Bảng kê diện tích, sơ đồ thiết kế nhà xưởng, kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu nhà xưởng, công trình và quyền sử dụng đất (hợp đồng thuê, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...);

- Bản sao hợp lệ bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn, giấy chứng nhận sức khỏe và Hợp đồng lao động với người lao động kỹ thuật, người trực tiếp sản xuất.

d) Tài liệu liên quan đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Bản sao hợp lệ hồ sơ đăng ký chất lượng, bản công bố tiêu chuẩn chất lượng;

- Bản sao hợp lệ của giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

đ) Bản sao hợp lệ các giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hoá cho các sản phẩm rượu;

e) Tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ:

- Bản sao hợp lệ Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản sao hợp lệ văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy do cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền cấp;

- Hồ sơ thiết kế và danh mục phương tiện, thiết bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

3. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở xem xét và cấp Giấy phép sản xuất rượu. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

b) Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

4. Giấy phép được làm thành 04 bản: 02 bản lưu tại cơ quan cấp phép, 01 bản gửi doanh nghiệp được cấp Giấy phép, 01 bản gửi Bộ Công Thương (đối với Giấy phép do Sở Công Thương cấp theo Mẫu tại Phụ lục 3) hoặc Sở Công Thương địa phương (đối với Giấy phép do Bộ Công Thương cấp theo Mẫu tại Phụ lục 2).

5. Giấy phép sản xuất rượu có thời hạn 05 năm. Trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy phép 30 ngày, doanh nghiệp sản xuất rượu phải có văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép gửi cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép để xem xét cấp lại.

6. Các doanh nghiệp sản xuất rượu sẽ bị thu hồi Giấy phép sản xuất rượu trong trường hợp vi phạm các điều kiện sản xuất rượu và những quy định khác của pháp luật hoặc trường hợp sáp nhập, giải thể.

C. Điều kiện, thẩm quyền, hồ sơ, trình tự và thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2010, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh phải có Giấy phép sản xuất rượu thủ công.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công là thành viên thuộc làng nghề sản xuất rượu thủ công không phải xin cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công. Tổ chức, cá nhân đại diện làng nghề phải xin cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công cho làng nghề và chịu trách nhiệm về các điều kiện sản xuất rượu áp dụng chung cho các thành viên thuộc làng nghề.

3. Điều kiện cấp Giấy phép

a) Tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu thủ công;

b) Cơ sở sản xuất đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, nhãn hàng hoá sản phẩm rượu.

4. Thẩm quyền, hồ sơ, trình tự và thủ tục cấp Giấy phép

a) Phòng Kinh tế hoặc Phòng Công Thương (sau đây gọi chung là Phòng Công Thương) thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất.

b) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này;

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế;

- Bản sao hồ sơ đăng ký chất lượng, bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hoặc bản cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Bản sao hợp lệ các giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hoá cho các sản phẩm rượu. Đối với tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công cung cấp cho các cơ sở khác chế biến lại phải có bản sao hợp đồng mua bán giữa hai bên.

c) Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất xem xét và cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu tại Phụ lục 5. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung;

5. Giấy phép được làm thành 04 bản: 02 bản lưu tại cơ quan cấp phép, 01 bản gửi cơ sở được cấp Giấy phép, 01 bản gửi Sở Công Thương;

6. Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh có thời hạn 05 năm. Trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy phép 30 ngày, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh phải có văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép gửi cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép để xem xét cấp lại;

7. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh sẽ bị thu hồi Giấy phép trong trường hợp vi phạm các điều kiện sản xuất rượu và những quy định khác của pháp luật.

D. Sản lượng sản xuất rượu

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu không được sản xuất vượt quá quy mô và chủng loại sản phẩm rượu ghi trong Giấy phép.

2. Trước ngày 31 tháng 01 hàng năm, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu phải gửi báo cáo thống kê sản lượng chủng loại sản phẩm rượu năm trước của đơn vị mình về cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy phép.

3. Trước ngày 31 tháng 3 hàng năm, cơ quan quản lý ngành công thương cấp dưới có trách nhiệm báo cáo tình hình đầu tư, sản xuất, cấp Giấy phép sản xuất rượu trên địa bàn cho cơ quan quản lý ngành công thương cấp trên trực tiếp.

III. KINH DOANH RƯỢU

A. Điều kiện cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn, đại lý bán buôn rượu

1. Thương nhân là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký kinh doanh mua, bán rượu.
2. Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.
3. Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm những điều kiện về bảo quản chất lượng rượu, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.
4. Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán buôn, hợp đồng đại lý bán buôn với ít nhất một nhà cung cấp rượu (thương nhân nhập khẩu, cơ sở sản xuất hoặc của thương nhân bán buôn khác); tổ chức hệ thống phân phối ổn định trên địa bàn.

B. Điều kiện cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ, đại lý bán lẻ rượu

1. Thương nhân có đăng ký kinh doanh mua, bán rượu.
2. Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.
3. Có khu vực kinh doanh rượu riêng biệt, bảo đảm những điều kiện về bảo quản chất lượng rượu, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.
4. Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán lẻ, hợp đồng đại lý bán lẻ với ít nhất một nhà cung cấp rượu (thương nhân nhập khẩu, cơ sở sản xuất hoặc của thương nhân bán buôn).

C. Thẩm quyền, thủ tục và trình tự cấp Giấy phép kinh doanh rượu

1. Thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh rượu
 - a) Đối với thương nhân kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu:
 - Bộ Công Thương là cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu đối với thương nhân kinh doanh trên địa bàn từ hai (02) tỉnh trở lên;
 - Sở Công Thương địa phương là cơ quan cấp Giấy phép bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu đối với thương nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.
 - b) Đối với thương nhân kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu:

Phòng Công Thương là cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu đối với thương nhân kinh doanh trên địa bàn quận, huyện.

2. Hồ sơ xin cấp Giấy phép kinh doanh rượu

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh rượu (theo Mẫu tại Phụ lục 6 hoặc Phụ lục 9 kèm theo Thông tư này);

b) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế;

c) Phương án kinh doanh (đối với thương nhân kinh doanh bán buôn rượu), gồm các nội dung:

- Đánh giá tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bản sao hợp lệ các hợp đồng mua bán (hoặc đại lý mua bán) với các nhà cung cấp rượu (nếu đã kinh doanh), trong đó nêu rõ: các số liệu tổng hợp về loại rượu, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo nhà cung cấp rượu và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận;

- Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm tiếp theo kể từ năm thương nhân xin cấp Giấy phép kinh doanh rượu; trong đó nêu rõ: tên, địa chỉ của nhà cung cấp rượu sẽ mua, loại rượu, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo nhà cung cấp rượu và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế sẽ nộp, lợi nhuận;

- Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối;

- Bảng kê danh sách thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối của mình, bao gồm: tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính của thương nhân, địa chỉ cửa hàng bán rượu (nếu có), mã số thuế, bản sao hợp lệ Giấy phép kinh doanh rượu (nếu đã kinh doanh), địa bàn kinh doanh dự kiến;

- Hồ sơ về kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng), gồm:

+ Địa điểm và năng lực (sức chứa) của kho;

+ Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong kho (để bảo đảm kho luôn thoáng, mát và tránh được mặt trời chiếu trực tiếp vào sản phẩm rượu);

+ Các tài liệu liên quan đến an toàn về phòng cháy chữa cháy, về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

d) Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán buôn, hợp đồng đại lý bán buôn với ít nhất một nhà cung cấp rượu đối với thương nhân bán buôn; Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán lẻ, hợp đồng đại lý bán lẻ với ít nhất một nhà cung cấp rượu đối với thương nhân bán lẻ;

đ) Hồ sơ về địa điểm kinh doanh (bán buôn hoặc bán lẻ rượu), gồm:

- Địa chỉ và mô tả khu vực kinh doanh rượu;

- Tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

- Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh rượu (để bảo đảm khu vực kinh doanh luôn thoáng, mát và tránh được mặt trời chiếu trực tiếp vào sản phẩm rượu);

- Các tài liệu liên quan đến an toàn về phòng cháy chữa cháy, về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

3. Trình tự cấp Giấy phép kinh doanh rượu

a) Thương nhân kinh doanh bán buôn rượu từ 02 tỉnh trở lên gửi hồ sơ về Bộ Công Thương; Thương nhân kinh doanh bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi hồ sơ về Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính; Thương nhân kinh doanh bán lẻ rượu gửi hồ sơ về Phòng Công Thương cấp huyện nơi thương nhân có trụ sở chính;

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước về công thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy phép kinh doanh rượu theo Mẫu tại Phụ lục 7, 8, 9 kèm theo Thông tư này cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

c) Trường hợp hồ sơ còn thiếu hoặc chưa hợp lệ, trong vòng 07 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan quản lý nhà nước về công thương có văn bản yêu cầu thương nhân hoàn thiện.

4. Giấy phép kinh doanh rượu được làm thành 06 bản được lưu, gửi như sau:

a) Đối với Giấy phép do Bộ Công Thương cấp: 03 bản lưu, 01 bản gửi Cục Quản lý thị trường, 01 bản gửi Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính, 01 bản gửi thương nhân được cấp Giấy phép;

b) Đối với Giấy phép do Sở Công Thương cấp: 02 bản lưu, 01 bản gửi Bộ Công Thương, 01 bản gửi Chi cục Quản lý thị trường, 01 bản gửi Phòng Công Thương nơi thương nhân được cấp Giấy phép đóng trụ sở, 01 bản gửi thương nhân được cấp Giấy phép;

c) Đối với Giấy phép do Phòng Công Thương cấp: 03 bản lưu, 01 bản gửi Sở Công Thương, 01 bản gửi Đội Quản lý thị trường; 01 bản gửi thương nhân được cấp phép.

5. Thời hạn hiệu lực của Giấy phép kinh doanh rượu là 05 năm kể từ ngày cấp. Trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy phép 30 ngày, thương nhân phải có văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép gửi về cơ quan quản lý Nhà nước về công thương nơi đã cấp Giấy phép cho thương nhân.

6. Thương nhân kinh doanh rượu sẽ bị thu hồi Giấy phép kinh doanh rượu trong trường hợp vi phạm các điều kiện kinh doanh rượu và những quy định khác của pháp luật.

D. Báo cáo tình hình kinh doanh rượu

1. Chậm nhất là 10 ngày kể từ khi kết thúc kỳ báo cáo, thương nhân phải gửi báo cáo tình hình kinh doanh rượu định kỳ 6 tháng, hàng năm của mình về cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy phép.

2. Chậm nhất là 15 ngày kể từ khi kết thúc kỳ báo cáo, cơ quan quản lý công thương cấp dưới có trách nhiệm báo cáo tổng hợp tình hình kinh doanh rượu trên địa bàn cho cơ quan quản lý công thương cấp trên trực tiếp.

IV. LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT, KINH DOANH RƯỢU

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh rượu phải nộp lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Tổ chức thực hiện

a) Vụ Công nghiệp nhẹ, Vụ Thị trường trong nước theo chức năng nhiệm vụ của mình chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đầu tư sản xuất rượu, cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh rượu;

- Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra tổ chức, cá nhân thực hiện quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu, hướng dẫn tại Thông tư này và các quy định pháp luật liên quan về sản xuất, kinh doanh rượu.

b) Sở Công Thương các địa phương tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép kinh doanh bán buôn rượu theo hướng dẫn của Thông tư này.

c) Phòng Công Thương cấp huyện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

2. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các hướng dẫn tại Thông tư này và các quy định pháp luật có liên quan, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Cán bộ, công chức có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, làm trái hướng dẫn tại Thông tư này, tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Thông tư số 12/1999/TT-BTM ngày 19 tháng 5 năm 1999 của Bộ Thương mại hướng dẫn kinh doanh mặt hàng rượu.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Thông tư có hiệu lực, tổ chức, cá nhân đang sản xuất, kinh doanh rượu, đủ các điều kiện hướng dẫn tại Thông tư này nếu tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép. Trong thời gian chờ cấp Giấy phép, tổ chức, cá nhân vẫn tiếp tục hoạt động cho đến khi cơ quan cấp phép cấp Giấy phép hoặc có văn bản từ chối cấp Giấy phép.

Tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu có trách nhiệm thực hiện đúng hướng dẫn của Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ, Công báo;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Bộ Công Thương ;
- Lưu: VT, PC, TTTN, CNN(5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đã ký

Bùi Xuân Khu

Phụ lục 1

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU

Kính gửi:⁽¹⁾

Tên doanh nghiệp:.....

Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Địa điểm sản xuất.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... ngày..... tháng.....
năm.....do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị⁽¹⁾ xem xét cấp Giấy phép sản xuất các loại rượu:.....⁽²⁾

Quy mô sản lượng sản phẩm rượu.....⁽³⁾

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu và Thông tư số...../2008/TT-BCT ngày... tháng.... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

⁽¹⁾: Tên cơ quan cấp Giấy phép

⁽²⁾: Chủng loại rượu (ví dụ: rượu vang, rượu trắng, rượu whisky, rượu vodka...)

⁽³⁾: Công suất từng loại rượu dự kiến sản xuất

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

-⁽¹⁾;
-⁽⁵⁾;
- Lưu: VT,⁽⁵⁾.

*(Chức danh, Họ và Tên người ký,
chữ ký và có đóng dấu)*

Chú thích:

- ⁽¹⁾: Tên tổ chức được cấp Giấy phép.
- ⁽²⁾: Tên cơ quan liên quan, đơn vị trình.
- ⁽³⁾: Chủng loại rượu (ví dụ: rượu vang, rượu trắng, rượu whisky, rượu vodka...)
- ⁽⁴⁾: Công suất từng loại rượu dự kiến sản xuất
- ⁽⁵⁾: Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 3
(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

**UBND TỈNH, TP...
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ⁽¹⁾;

Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số /2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu số.....ngày ... tháng năm của.....⁽²⁾;

Theo đề nghị của⁽³⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép sản xuất rượu

Cho phép.....⁽²⁾

Trụ sở tại....., điện thoại....., Fax.....;

Địa điểm sản xuất.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do cấp ngày..... tháng..... năm.....

Được phép sản xuất các loại sản phẩm rượu sau:.....⁽⁴⁾

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu:.....⁽⁵⁾

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....⁽²⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ, Thông tư số...../2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2007 của Bộ Công Thương và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

-⁽²⁾;
-⁽⁶⁾;
- Lưu: VT,⁽⁶⁾.

*(Chức danh, Họ và Tên người ký,
chữ ký và có đóng dấu)*

Chú thích:

- ⁽¹⁾: Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương.
- ⁽²⁾: Tên tổ chức được cấp Giấy phép.
- ⁽³⁾: Cơ quan liên quan, đơn vị trình
- ⁽⁴⁾: Chủng loại rượu (ví dụ: rượu vang, rượu trắng, rượu whisky, rượu vodka...)
- ⁽⁵⁾: Công suất từng loại rượu dự kiến sản xuất
- ⁽⁶⁾: Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 4
(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH

Kính gửi: Phòng⁽¹⁾ UBND Quận (Huyện)....

.....⁽²⁾

Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Địa điểm sản xuất.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... ngày..... tháng.....
năm.....do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị Phòng⁽¹⁾ xem xét cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công các
loại:.....⁽³⁾

Quy mô sản xuất.....⁽⁴⁾

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số
40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Thông tư
số...../2008/TT-BCT ngày..... tháng.... năm 2008 của Bộ Công Thương. Nếu sai
xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của Đơn vị, chủ thể sản xuất
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- (1) : Phòng Kinh tế hoặc Phòng Công thương
- (2): Tên tổ chức, cá nhân xin giấy phép.
- (3): Ghi cụ thể chủng loại rượu (rượu trắng, rượu vang...).
- (4): Ghi quy mô sản xuất. Đối với làng nghề ghi quy mô của làng nghề, số lượng thành viên tham gia làng nghề.

Phụ lục 5

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

**UBND QUẬN, HUYỆN....
PHÒNG** ⁽¹⁾

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG
NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

TRƯỞNG PHÒNG(1)

Căn cứ ⁽²⁾;

Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số /2008/TT-BCT ngày... tháng... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất rượu tại đơn xin phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh ngày.....tháng.....năm..... của ⁽³⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

Cho phép..... ⁽³⁾

Trụ sở giao dịch....., điện thoại....., Fax.....;

Địa điểm sản xuất:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... docấp ngày..... tháng..... năm....

Được phép sản xuất rượu thủ công các loại nhằm mục đích kinh doanh: ⁽⁴⁾

Quy mô sản xuất..... ⁽⁵⁾

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....⁽³⁾ phải thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ, Thông tư số..... /2008/TT-BCT ngày... tháng... năm 2008 của Bộ Công Thương và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

-⁽³⁾;
-⁽⁶⁾
- Lưu VT,⁽⁶⁾.

*(Chức danh, Họ và Tên người ký,
chữ ký và có đóng dấu)*

Chú thích:

- ⁽¹⁾: Ký hiệu viết tắt của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Công thương
- ⁽²⁾: Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp phép.
- ⁽³⁾: Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép.
- ⁽⁴⁾: Ghi cụ thể chủng loại rượu (rượu trắng, rượu vang...).
- ⁽⁵⁾: Ghi quy mô sản xuất. Đối với làng nghề ghi quy mô của làng nghề, số lượng thành viên tham gia làng nghề.
- ⁽⁶⁾: Tên các tổ chức liên quan

Phụ lục 6

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN BUÔN
(HOẶC ĐẠI LÝ BÁN BUÔN) RƯỢU

Kính gửi: (1)

Tên doanh nghiệp:.....

Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... ngày..... tháng.....
năm.....do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị⁽¹⁾ xem xét cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán
buôn) rượu tại các tỉnh:⁽²⁾

Bán lẻ rượu tại các địa điểm:.....⁽³⁾

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số
40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh
rượu, Thông tư số...../2008/TT-BCT ngày... tháng.... năm 2008 của Bộ Công
Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP và các
văn bản quy định về kinh doanh rượu. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước
pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

⁽¹⁾: Tên cơ quan cấp Giấy phép

⁽²⁾: Ghi rõ các tỉnh thương nhân xin phép kinh doanh bán buôn rượu

⁽³⁾: Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các điểm kinh doanh bán lẻ rượu

Phụ lục 7

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-BCT

....., ngày.....tháng năm

**GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN BUÔN
(ĐẠI LÝ BÁN BUÔN) RƯỢU**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số /2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (đại lý bán buôn) rượu số.....ngày ... tháng năm của.....⁽¹⁾;

Theo đề nghị của⁽²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép kinh doanh

Cho phép.....⁽¹⁾

Trụ sở tại....., điện thoại....., Fax.....;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do cấp ngày..... tháng..... năm....

Được phép tổ chức hệ thống phân phối kinh doanh bán buôn (đại lý bán buôn) rượu tại địa bàn các tỉnh sau:.....⁽³⁾

Được phép tổ chức bán lẻ rượu tại các địa điểm sau đây:⁽⁴⁾

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....⁽¹⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ, Thông tư

số...../2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2007 của Bộ Công Thương và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn Giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

-⁽¹⁾;
-⁽⁵⁾;
- Lưu: VT,⁽⁵⁾.

*(Chức danh, Họ và Tên người ký,
chữ ký và có đóng dấu)*

Chú thích:

- ⁽¹⁾: Tên tổ chức được cấp Giấy phép.
- ⁽²⁾: Tên cơ quan liên quan, đơn vị trình.
- ⁽³⁾: Ghi rõ các tỉnh thương nhân được kinh doanh bán buôn rượu
- ⁽⁴⁾: Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các điểm kinh doanh bán lẻ rượu
- ⁽⁵⁾: Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 8

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

**UBND TỈNH (TP)...
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-SCT , ngày.....tháng năm

**GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN BUÔN
(ĐẠI LÝ BÁN BUÔN) RƯỢU**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ⁽¹⁾;

Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số /2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (đại lý bán buôn) rượu số.....ngày ... tháng năm của.....⁽²⁾;

Theo đề nghị của⁽³⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép kinh doanh

Cho phép.....⁽²⁾

Trụ sở tại....., điện thoại....., Fax.....;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do cấp ngày..... tháng..... năm....

Được phép tổ chức hệ thống phân phối kinh doanh bán buôn (đại lý bán buôn) rượu tại địa bàn sau:.....⁽⁴⁾

Được phép tổ chức bán lẻ rượu tại các địa điểm sau đây:⁽⁵⁾

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....⁽²⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ, Thông tư số...../2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2007 của Bộ Công Thương và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn Giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

-⁽²⁾;
-⁽⁶⁾;
- Lưu: VT,⁽⁶⁾.

*(Chức danh, Họ và Tên người ký,
chữ ký và có đóng dấu)*

Chú thích:

- ⁽¹⁾ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ quan cấp Giấy phép
- ⁽²⁾: Tên tổ chức được cấp Giấy phép.
- ⁽³⁾: Tên cơ quan liên quan, đơn vị trình.
- ⁽⁴⁾: Ghi rõ tên tỉnh thương nhân được kinh doanh bán buôn rượu
- ⁽⁵⁾: Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các điểm kinh doanh bán lẻ rượu
- ⁽⁶⁾: Tên các tổ chức có liên quan.

Phụ lục 9

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ
(HOẶC ĐẠI LÝ BÁN LẺ) RƯỢU

Kính gửi: (1)

Tên thương nhân:.....

Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... ngày..... tháng.....
năm.....do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị⁽¹⁾ xem xét cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ)
rượu tại các địa điểm:⁽²⁾

Tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu, Thông tư số...../2008/TT-BCT ngày... tháng.... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP và các văn bản quy định về kinh doanh rượu. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Thương nhân

(Họ và Tên, ký tên,
đóng dấu - nếu có)

Chú thích:

⁽¹⁾: Tên cơ quan cấp Giấy phép

⁽²⁾: Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các điểm kinh doanh bán lẻ rượu

Phụ lục 10

(Kèm theo Thông tư số: /2008/TT-BCT ngày tháng năm 2008
của Bộ Công Thương)

UBND HUYỆN (QUẬN) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Phòng⁽¹⁾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-P...⁽¹⁾, ngày.....tháng năm

**GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ
(HOẶC ĐẠI LÝ BÁN LẺ) RƯỢU**

TRƯỞNG PHÒNG(1)

Căn cứ⁽²⁾;

Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số /2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (đại lý bán lẻ) rượu số.....ngày ... tháng năm của.....⁽³⁾;

Theo đề nghị của⁽⁴⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép kinh doanh

Cho phép.....⁽³⁾

Trụ sở tại (hoặc địa chỉ hộ khẩu thường trú), điện thoại....., Fax.....;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do cấp ngày..... tháng..... năm....

Được phép kinh doanh bán lẻ (đại lý bán lẻ) rượu tại các địa điểm sau:.....⁽⁵⁾

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....⁽³⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ, Thông tư số...../2008/TT-BCT ngày.... tháng... năm 2007 của Bộ Công Thương và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn Giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

Nơi nhận:

-⁽³⁾;
-⁽⁶⁾;
- Lưu: VT,⁽⁶⁾.

*(Chức danh, Họ và Tên người ký,
chữ ký và có đóng dấu)*

Chú thích:

- ⁽¹⁾ Ký hiệu viết tắt của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Công thương
- ⁽²⁾: Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ quan cấp Giấy phép
- ⁽³⁾: Tên thương nhân được cấp Giấy phép.
- ⁽⁴⁾: Tên cơ quan liên quan, đơn vị trình.
- ⁽⁵⁾: Ghi rõ địa chỉ, điện thoại các điểm kinh doanh rượu
- ⁽⁶⁾: Tên các tổ chức có liên quan.